

Số: 323/KH-UBND

Uông Bí, ngày 20 tháng 8 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn thành phố Uông Bí

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai năm 2024; Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024”;

Để kiểm kê, đánh giá đầy đủ thực trạng nguồn lực đất đai nhằm tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất của thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 nhằm đánh giá thực trạng tình hình sử dụng đất đai của từng đơn vị hành chính của các xã, phường và của Thành phố làm cơ sở đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đai của các cấp trong 5 năm qua và đề xuất cơ chế, chính sách, biện pháp nhằm tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, nâng cao hiệu quả sử dụng đất; đồng thời làm cơ sở cho việc điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và là cơ sở quan trọng để thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

- Cung cấp kịp thời số liệu để phục vụ công tác quản lý nhà nước về đất đai và nhu cầu thông tin đất đai cho các hoạt động kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, nghiên cứu khoa học, giáo dục và đào tạo và các nhu cầu khác của Nhà nước và xã hội.

### 2. Yêu cầu

- Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 phải được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 9 về phân loại đất đai, Điều 56 và Điều 58 của Luật Đất đai năm 2024;

- Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, chính xác, đúng quy định của pháp luật về đất đai; phải phân tích, đánh giá được thực trạng tình hình quản lý, sử dụng đất; tình hình biến động đất đai trong 05 năm qua của xã, phường và toàn thành phố, nhất là việc quản lý, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc chấp hành pháp luật đất đai của tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất làm cơ sở để thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đối với các loại đất;

- Kiểm kê đất đai được thực hiện trực tiếp từ xã, phường. UBND xã, phường có trách nhiệm triển khai thực hiện công tác kiểm kê đất đai trên địa bàn và chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo kiểm kê đất đai.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG**

### **1. Phạm vi**

Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được tiến hành trong phạm vi toàn thành phố, trong đó xã, phường là đơn vị cơ bản thực hiện kiểm kê đất đai. Kết quả kiểm kê đất đai của xã, phường là cơ sở để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất của thành phố.

### **2. Đối tượng**

Đối tượng kiểm kê đất đai gồm: Kiểm kê đất đai về diện tích loại đất, loại đối tượng sử dụng đất, loại đối tượng được nhà nước giao quản lý; đồng thời trong kỳ kiểm kê đất đai này sẽ thực hiện đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng đất sân golf; cảng hàng không, sân bay; khu vực đất sạt lở, bồi đắp; đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường và các chuyên đề khác tại các địa phương làm cơ sở để thực hiện các biện pháp tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng đất đối với các loại đất này.

## **III. NỘI DUNG**

### **1. Nội dung kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024**

#### **1.1. Nội dung kiểm kê đất đai**

Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được thực hiện tại các cấp từ cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh và trung ương, bao gồm:

- Kiểm kê loại đất theo quy định tại Điều 9 Luật Đất đai, các Điều 4, 5 và 6 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

+ Việc xác định loại đất quy định tại khoản này được thực hiện theo quy định tại Điều 10 Luật Đất đai và Điều 7 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

+ Trường hợp đất được sử dụng đất kết hợp đa mục đích theo quy định tại Điều 218 Luật Đất đai thì thống kê, kiểm kê đất đai theo loại đất chính.

- Kiểm kê đối tượng sử dụng đất khi thực hiện kiểm kê đất đai là người sử dụng đất quy định tại Điều 4 Luật Đất đai.

- Kiểm kê đối tượng được giao quản lý đất khi thực hiện kiểm kê đất đai là người chịu trách nhiệm trước Nhà nước đối với đất được giao quản lý quy định tại Điều 7 Luật Đất đai.

### ***1.2. Phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất đến năm 2024***

Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng đất; tình hình biến động đất đai trong 5 năm qua của từng địa phương và cả nước; nhất là việc quản lý, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc chấp hành pháp luật đất đai của các tổ chức, cá nhân đang sử dụng đất; làm rõ nguyên nhân hạn chế, tồn tại; đề xuất các biện pháp tăng cường quản lý, sử dụng đất để nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

### ***1.3. Xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai***

Trên cơ sở số liệu kiểm kê diện tích đất đai năm 2024, số liệu kiểm kê đất đai năm 2019 và số liệu thống kê đất đai các năm 2020, 2021, 2022 và 2023, xã, phường, thành phố phải xây dựng báo cáo kết quả kiểm kê đất đai tại thời điểm 31/12/2024.

Nội dung báo cáo kết quả kiểm kê hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của xã, phường và thành phố phải phản ánh đầy đủ các nội dung theo quy định tại Khoản 8, Điều 10 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 23/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiểm kê đất đai năm 2024 và Quyết định số 817/QĐ-TTg ngày 09/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024”.

## **2. Thời gian thực hiện và hoàn thành kiểm kê đất đai**

- Thời gian thực hiện: Kiểm kê đất đai được thực hiện 05 năm một lần, tính đến hết ngày 31 tháng 12 của năm có chữ số cuối là 4 hoặc 9. Số liệu để kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 được tính đến hết ngày 31/12/2024.

+ Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện từ ngày 01/8/2024 (trong thời gian thực hiện phải tiếp tục tổng hợp cả các trường hợp biến động đất đai đến ngày 31 tháng 12).

+ Ủy ban nhân dân các xã, phường tự hoàn thiện, kiểm tra và phê duyệt kết quả kiểm kê của cấp xã; đồng thời in sao, giao nộp kết quả kiểm kê đất đai theo quy định tại khoản 1 và điểm a khoản 5 Điều 23 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024. **Thời gian trước ngày 16/01/2025.**

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm kiểm tra và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kết quả kiểm kê của thành phố; đồng thời in sao, giao nộp kết quả kiểm kê đất đai theo quy định tại khoản 2 và điểm a khoản 5 Điều 23 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024. **Thời gian trước ngày 01/3/2025.**

## **3. Sản phẩm giao nộp kết quả kiểm kê đất đai**

Hồ sơ giao nộp kết quả kiểm kê năm 2024 được thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 23 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của

Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. UBND thành phố Uông Bí Thành lập ban chỉ đạo kiểm kê đất đai do đồng chí Phó Chủ tịch UBND phụ trách lĩnh vực làm trưởng ban, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường làm phó Trưởng ban, Lãnh đạo các phòng, ban có liên quan làm thành viên. Ban chỉ đạo có nhiệm vụ giúp UBND thành phố chỉ đạo các xã, phường, các ngành, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện kiểm kê đất đai, đảm bảo theo kế hoạch đã đề ra;

Chỉ đạo việc lập, phê duyệt dự toán và bố trí kinh phí theo phân cấp để thực hiện nhiệm vụ kiểm kê đất đai của thành phố.

#### **2. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Là cơ quan thường trực, tham mưu cho UBND thành phố thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của thành phố;

- Tham mưu cho UBND thành phố thực hiện công tác kiểm kê đất, lập bản đồ hiện trạng của Thành phố;

- Lập Phương án - dự toán kinh phí thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trình UBND thành phố quyết định kinh phí thực hiện theo quy định. Tham mưu cho UBND thành phố thuê đơn vị tư vấn thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024;

- Tham mưu UBND thành phố các văn bản chỉ đạo, đôn đốc; phổ biến, quán triệt nhiệm vụ đến UBND các xã, phường và các phòng, ban chuyên môn về kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai;

- Tổ chức kiểm tra, nghiệm thu kết quả kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của các xã, phường trước khi tiếp nhận kết quả;

- Chủ trì, cùng các ban, ngành có liên quan đôn đốc, chỉ đạo thực hiện kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn.

- Theo dõi, đôn đốc thực hiện kế hoạch này và tổng hợp, báo cáo UBND thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường kết quả thực hiện theo đúng thời gian quy định.

- In sao, giao nộp báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và quản lý hồ sơ kết quả kiểm kê đất đai theo quy định tại Khoản 2 Điều 23 và khoản 4 Điều 24 của Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT.

#### **3. Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố**

Có trách nhiệm kiểm tra, rà soát, tổng hợp các thửa đất có biến động về loại đất, loại đối tượng sử dụng đất, đối tượng quản lý trong kỳ kiểm kê đất đai từ hồ sơ địa chính và các hồ sơ đã thực hiện xong thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND thành phố chuyển cho UBND các xã, phường **trước ngày 25/8/2024** để thực hiện kiểm kê đất đai; trường hợp sau ngày gửi bản tổng hợp các trường hợp

biến động phát sinh mới thì phải tổng hợp và gửi bổ sung chậm nhất vào ngày 31/12/2024.

#### **4. Phòng Tài chính kế hoạch**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách; Hướng dẫn, kiểm tra việc sử dụng kinh phí cho kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của thành phố.

#### **5. Phòng Kinh tế**

Phối hợp chặt chẽ với Phòng Tài nguyên và Môi trường, cử cán bộ tham gia công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trong việc xác định hiện trạng đất trồng lúa, đất lâm nghiệp với số liệu kiểm kê đất đai của từng xã, phường.

#### **6. Hạt kiểm lâm**

Phối hợp chặt chẽ với Phòng Tài nguyên và Môi trường, cử cán bộ tham gia công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trong việc xác định hiện trạng đất lâm nghiệp, thống nhất số liệu phân cấp các loại đất rừng với số liệu kiểm kê đất đai theo từng xã, phường.

#### **7. Phòng Nội Vụ**

Cung cấp hồ sơ địa giới hành chính cấp xã, cấp huyện cho phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, phường để phục vụ cho công tác kiểm kê đất đai.

#### **8. Ban chỉ huy quân sự, Công an thành phố**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, phường thực hiện rà soát, chỉnh lý, bổ sung số liệu về hiện trạng sử dụng đất của các đơn vị quốc phòng, an ninh gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố và Sở Tài nguyên và Môi trường.

#### **9. Trung tâm Truyền thông và Văn hóa, Phòng Văn hóa và Thông tin**

Tuyên truyền về chủ trương, kế hoạch kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 của thành phố trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

#### **10. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

- Thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai để thực hiện kiểm kê đất đai do đồng chí Chủ tịch UBND xã, phường làm trưởng ban, đồng chí Phó Chủ tịch UBND phụ trách công tác Tài nguyên và Môi trường làm phó ban, đồng chí công chức Địa chính cùng đại diện các ban, ngành có liên quan là thành viên. Ban chỉ đạo kiểm kê có trách nhiệm giúp UBND xã, phường xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm kê đất đai năm 2024, đảm bảo hoàn thành kế hoạch đã đề ra. Thời gian hoàn thành trong 8/2024.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong việc thực hiện kiểm kê đất đai năm 2024 trên địa bàn xã, phường.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng 2024;

- Thực hiện việc kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn theo đúng quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Phổ biến, quán triệt nhiệm vụ đến các cán bộ và tuyên truyền cho người dân về chủ trương, kế hoạch kiểm kê đất đai năm 2024;

- In sao, giao nộp báo cáo kết quả kiểm kê đất đai và quản lý hồ sơ kết quả kiểm kê đất đai theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 và khoản 3 Điều 24 của Thông tư số 08/2024/TT-BTNMT.

**11.** Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 05/6/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí về Thực hiện Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 trên địa bàn thành phố Uông Bí.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2024 thành phố Uông Bí. Yêu cầu các phòng, ban, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này nếu có phát sinh vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân thành phố (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường) để phối hợp giải quyết. /

**Nơi nhận:**

- UBND Tỉnh (b/c);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- TT. Thành ủy, HĐND thành phố (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành TP (t/h);
- UBND các xã, phường (t/h);
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Tuấn Đạt**